

**CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ**  
*BÀI 14 - Hãy ăn năn vì Nước Thiên đàng đã đến gần.*

---

Ma-thi-ơ 4:12-17: Và, khi Đức Chúa Jêsus nghe Giăng bị tù rồi, thì Ngài lánh qua xứ Ga-li-lê. Ngài bỏ thành Na-xa-rét mà đến ở thành Ca-bê-na-um, gần mé biển, giáp địa phận xứ Sa-bu-lôn cùng xứ Nép-ta-li, để cho ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ở về trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-đanh, tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại, dân ấy ngồi chỗ tối tăm, đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên. Từ lúc đó, Đức Chúa Jêsus khởi giảng dạy rằng: Các người hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.

Nước Thiên đàng là gì mà bài giảng đầu tiên của Giăng báp-tít, người dọn đường cho Chúa, khi bắt đầu vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời đến giảng đạo trong đồng vắng xứ Giu-đê đã kêu gọi người ta phải ăn năn vì Nước Thiên đàng đã đến gần.

Ma-thi-ơ 3:1-3: Lúc ấy, Giăng Báp-tít đến giảng đạo trong đồng vắng xứ Giu-đê, rằng: Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần! Ấy là về Giăng Báp-tít mà đấng tiên tri Ê-sai đã báo trước rằng: Có tiếng kêu trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài.

Bài giảng đầu tiên của Đức Chúa Jêsus - Con một của Đức Chúa Trời đã giảng cũng là **Các người hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.**

Danh từ Nước Thiên đàng hay Nước Đức Chúa Trời đã từng được chép xuống 2 lần trong sách Thi-Thiên với danh từ Nước Chúa (Nước của Chúa) và một lần trong các Thi-Thiên ấy, danh từ Nước Chúa nói về Đấng Christ - Con một của Đức Chúa Trời, Đấng sẽ đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc nhân loại.

Thi-Thiên 45:1-6: Lòng tôi đầy tràn những lời tốt; Tôi nói điều tôi vịnh cho vua; Lưỡi tôi như ngòi viết của văn sĩ có tài. Ngài xinh đẹp hơn hết thảy con trai loài người; An điển tràn ra nơi môi Ngài: Vì vậy, Đức Chúa Trời đã ban phước cho Ngài đến đời đời. Hỡi Đấng mạnh dạn, hãy đai gươm nơi hông, là sự vinh hiển và sự oai nghi của Ngài. Vì cơ sự chân thật, sự hiền (*nhân*) từ, và sự công bình, hãy lấy sự oai nghi Ngài cưỡi xe lướt tới cách thắng trận; Tay hữu Ngài sẽ dạy cho Ngài những việc đáng kính. Các mũi tên Ngài bén nhọn, bắn thấu tim kẻ thù nghịch vua; Các dân đều ngã dưới Ngài. Hỡi Đức Chúa Trời, ngai Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia; Bình quyền nước Chúa là một bình quyền ngay thẳng.

Các lời trong Thi-Thiên này đã nói về Con một của Đức Chúa Trời (Con kế tự Đức Chúa Trời) vì câu 1 và câu 2 chép rõ là dành cho vua và cụm từ này không phải là nói về Đức Chúa Trời, Đấng đang ngự trên ngai cao sang như tiên tri Ê-sai đã thấy và tả lại trong sách tiên tri Ê-sai rằng:

Về năm vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngai trên ngai cao sang, vạt áo của Ngài đầy dẫy đèn thờ. Những sê-ra-phin đứng bên trên Ngài; mỗi sê-ra-phin có sáu cánh, hai cái che mặt, hai cái che chân và hai cái dùng để bay. Các sê-ra-phin cùng nhau kêu lên rằng: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn quân! Khắp đất đầy dẫy sự vinh hiển Ngài! (Ê-sai 6:1-3)

Các lời trên đã nói tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ Con kế tự Đức Chúa Trời, Đấng sẽ đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc nhân loại cho Đức Chúa Trời.

Cụm từ **Ngài xinh đẹp hơn hết thảy con trai loài người; An điển tràn ra nơi môi Ngài: Vì vậy, Đức Chúa Trời đã ban phước cho Ngài đến đời đời.** Lời này đã tỏ ra cho dân sự của Đức Chúa Trời biết rằng, Con một của Đức Chúa Trời sẽ đến thế gian này và người ta sẽ thấy sự đẹp đẽ của Ngài (*được so sánh với những sự đẹp đẽ mà Đức Chúa Trời đã ban tặng cho loài người xác thịt ở trên trái đất này*) và được nghe về ân điển của Đức Chúa Trời tràn ra qua môi miệng Ngài và nếu người ta cho rằng các lời ca ngợi trên là nói về Đức Chúa Trời thì chẳng lẽ Đức Chúa Trời lại tự ban phước cho chính mình Ngài hay sao, khi Lời Chúa chép rằng: **Vì vậy, Đức Chúa Trời đã ban phước cho Ngài đến đời đời.**

Thi-Thiên 145:10-13: Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đấng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời.

Chữ **Nước (kingdom)** Chúa được chép trong hai Thi-Thiên 45 và 145 đó là chữ מַלְכוּת -malkuwth, số 4438 ra từ chữ מַלְאֵךְ - malak, số 4427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Hoàng gia của Vua; Quyền phép (sức mạnh, quyền hạn, chính quyền) của Vua; Sự cai trị của Vua; Quyền lực tối cao; Quyền thống trị, cai trị, chi phối; Được trở thành vua, cai trị như vua;*

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã nói đến một phần về vương quốc của Ngài, là phần Ngài sẽ ban cho dân Y-sơ-ra-ên để họ được trở nên một vương quốc thầy tế lễ để thi hành sự cai trị muôn dân trong thế gian này.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:5-6: **Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân (con cháu của) Y-sơ-ra-ên.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **Now<sup>H6258</sup> therefore, if<sup>H518</sup> ye will obey<sup>H8085</sup> my voice<sup>H6963</sup> indeed, and keep<sup>H8104</sup> my covenant<sup>H1285</sup>, then ye shall be a peculiar<sup>H5459</sup> treasure unto me above all<sup>H3605</sup> people<sup>H5971</sup>: for all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup> is mine: And ye shall be unto me a kingdom<sup>H4467</sup> of priests<sup>H3548</sup>, and an holy<sup>H6918</sup> nation<sup>H1471</sup>. These<sup>H428</sup> are the words<sup>H1697</sup> which<sup>H834</sup> thou shalt speak<sup>H1696</sup> unto the children<sup>H1121</sup> of Israel<sup>H3478</sup>.**

Nghĩa là: *Vậy bây giờ, nếu các người vâng theo tiếng của Ta, và giữ giao ước của Ta, thì trên tất cả các dân các người sẽ là sản nghiệp riêng của Ta, vì cả thế gian (trái đất) là của Ta: Và các người sẽ là một nước (vương quốc, nước thuộc về vua) thầy tế lễ và là một dân tộc thánh cho Ta. Các lời này người sẽ nói lại cho con cháu của Y-sơ-ra-ên.*

Hầu hết lời dịch của bản tiếng Việt khi chép xuống Lời của Đức Chúa Trời phán về con cháu (dòng dõi) của Y-sơ-ra-ên (tức là của Gia-cốp) thì người dịch đều dùng cụm từ dân Y-sơ-ra-ên và như vậy đã hãm ép, đã hạn chế ý nghĩa toàn thể mà Đức Chúa Trời dành cho những người được coi là dòng dõi hay là con cháu của Y-sơ-ra-ên (của Gia-cốp). Vì người ta sẽ nghĩ theo văn tự dân Y-sơ-ra-ên là một dân tộc được các quốc gia trên thế giới biết đến mà thôi, nhưng khi nói đến dòng dõi của Y-sơ-ra-ên thì không bị hạn chế nếu người tin Chúa nhận biết rằng, trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được gọi là Y-sơ-ra-ên thật và theo đúng nghĩa của Y-sơ-ra-ên thật thì những người được tiếp nhận làm môn đồ của Đấng Christ sẽ được ngồi ngôi để xét đoán 12 chi phái Y-sơ-ra-ên.

Nguyên văn mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se là nói với con cháu của Y-sơ-ra-ên và mạng lệnh này tiếp tục được thi hành cho hết thầy những người được gọi là Y-sơ-ra-ên trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong hai Thi-Thiên 45 và 145, Đức Thánh-Linh đã cảm động con cháu của Cô-rê và vua Đa-vít viết xuống những sự tỏ ra của Ngài.

Với con cháu Cô-rê (người viết Thi-Thiên 45) ấy là khi tâm linh của người kính sợ và yêu mến luật pháp thánh khiết và công bình mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân sự Ngài, thì Đức Thánh-Linh cảm động người viết xuống để làm nền cho lời ca cho dân sự của Đức Chúa Trời hát ngợi khen và tôn vinh Đức Chúa Trời. Bấy giờ, trong Thánh-Linh mà người đã viết xuống những sự mà chỉ có tâm linh của người mới có thể nhìn thấy được những sự sẽ đến nhưng không phải ngay sau đó mà là điều sẽ xảy đến cả ngàn năm sau.

Thi-Thiên 45 được viết xuống (có thể là để tặng cho vua Sa-lô-môn nhân ngày vua kết hôn) là lời tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ và vợ mới của Ngài, là những người được cùng với Ngài cai trị trong Nước Thiên đàng.

Thi-Thiên 45:7-17: **Chúa ưa sự công bình, và ghét điều gian ác; Cho nên Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Chúa, đã xúc dầu cho Chúa bằng dầu vui vẻ trội hơn đồng loại Chúa. Các áo xông Ngài bay mùi thơm một được, trầm hương, và nhục quế; Từ trong đền ngà có tiếng nhạc khí bằng dây làm vui vẻ Ngài. Trong bọn người nữ tôn quý của Ngài có các công chúa; Hoàng hậu đứng bên hữu Ngài, trang sức vàng ô-phia. Hỡi con gái, hãy nghe, hãy suy nghĩ, hãy lắng tai; Khá quên dân sự và nhà cửa cha của con; Thì vua sẽ mộ nhan sắc con; Vì Ngài là chúa con; hãy tôn kính Ngài. Con gái Ty-rơ sẽ đem lễ vật đến, và những người giàu sang hơn hết trong dân sẽ đến cầu ơn con. Công chúa trong đền được rất vinh hiển; Áo xông nàng đều thêu dệt bằng vàng. Nàng sẽ mặc áo gấm ra mắt vua; Các nữ đồng trinh là bạn đi theo nàng sẽ được đưa đến Ngài. Họ sẽ được dẫn đến có sự vui**

về và khoái lạc, mà vào đền vua. Các con trai Ngài sẽ thay cho tổ phụ Ngài; Ngài sẽ lập họ làm quan trưởng trong khắp thế gian. Tôi sẽ làm cho Danh Ngài được nhắc lại trong các đời; Vì cứ ấy các dân tộc sẽ cảm tạ Ngài đời đời không thôi.

Vua Đa-vít (người viết Thi-Thiên 145) người đã kinh nghiệm được sự cai trị của Đức Chúa Trời trên cuộc đời của mình kể từ khi Đa-vít được xúc dầu để làm vua Y-sơ-ra-ên, vua Đa-vít đã trải qua các cuộc thăng trầm, thành công hay thất bại, thuận cảnh hoặc nghịch cảnh, vua Đa-vít đều kinh nghiệm được quyền tể trị của Đức Chúa Trời mà vua Đa-vít đã nhận biết đó là Nước của Đức Chúa Trời (מַלְכוּת מְלִיכָא - malkuwth và מַלְאָךְ - malak - *Hoàng gia của Vua; Quyền phép (sức mạnh, quyền hạn, chính quyền) của Vua; Sự cai trị của Vua; Quyền lực tối cao; Quyền thống trị, cai trị, chi phối; Được trở thành vua, cai trị như vua;*) đã, đang và sẽ mãi mãi cai trị.

Các nhà nghiên cứu lịch sử và Kinh-thánh đã nhận thấy trong Thi-Thiên 145 từ câu 1 cho tới câu 13, vua Đa-vít đã sử dụng cách *viết thơ chữ đầu* để chép xuống với mục đích nhấn mạnh giá trị quan trọng của những lời được chép xuống, vì người đã được cảm động bởi Đức Thánh-Linh mà nhận biết được. **Thơ chữ đầu** trong tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là các chữ đều được chép bằng chữ cái mà tiếng Việt gọi là chữ hoa hay là chữ in chỉ được viết ở đầu dòng, đầu câu vậy.

Câu 13 chép: **Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời.**

Bản Kinh-thánh BHS tiếng Hê-bơ-rơ (Cựu Ước) chép: כָּל-עַלְמִים וּמִמְשָׁלָתָךְ בְּכָל-דּוֹר וָדוֹר מַלְכוּתְךָ מְלִכּוּת

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **Thy kingdom<sup>H4438</sup> is an everlasting<sup>H5769</sup> kingdom<sup>H4438</sup>, and thy dominion<sup>H4475</sup> endureth throughout all generations<sup>H1755</sup>.**

Vua Đa-vít đã nhìn thấy trong Đức Thánh-Linh Nước của Đức Chúa Trời là vĩnh hằng, muôn đời và **Quyền thống trị, cai trị, chi phối của Nước Đức Chúa Trời còn đến đời đời trải qua mọi thời đại.**

Đức Chúa Trời đã từng dùng Ba-la-am để tỏ ra cho người ta (cả với dân A-ma-léc, dân Y-sơ-ra-ên) biết về sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ cùng sự cai trị của Ngài, là sự mà phải ngàn năm sau mới đến.

Dân số ký 24:15-20: **Người bèn nói lời ca mình mà rằng: Lời ca của Ba-la-am, con trai Bê-ô, lời ca của người có mắt mở ra; Lời ca của người nghe lời Đức Chúa Trời, biết sự tri thức của Đấng Chí cao, xem sự hiện thấy của Đấng Toàn năng, sắp mình xuống mà mắt tự mở ra: Tôi thấy Người, nhưng chẳng phải bây giờ; Tôi xem Người, nhưng chẳng phải ở gần; Một ngôi sao hiện ra từ Gia-cốp, một cây phủ viêt trôi lên từ Y-sơ-ra-ên; Người sẽ đâm lủng Mô-áp từ đầu nẩy tới đầu kia, hủy diệt dân hay dấy giặc nầy. Người sẽ được Ê-đôm làm cơ nghiệp; Sẽ được Sê-i-rơ, là kẻ thù nghịch mình, làm sản nghiệp. Y-sơ-ra-ên sẽ tỏ ra sự cường thịnh mình. Đấng ra từ Gia-cốp sẽ cầm quyền, Người sẽ diệt những dân sót của thành. Ba-la-am cũng thấy A-ma-léc, bèn nói lời ca mình rằng: A-ma-léc đứng đầu các nước; Nhưng sau cùng người sẽ bị diệt vong.**

Đức Chúa Trời đã tỏ những sự đó ra trải từng thời đại để nuôi dưỡng tâm linh của những người thật lòng kính sợ Ngài và trông mong sự giải cứu của Ngài, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến, thật đúng như Lời của Đức Chúa Trời đã quở trách dân Ngài qua sách Châm ngôn của vua Sa-lô-môn.

Châm ngôn 1:23-33: **Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta. Bởi vì ta kêu gọi, mà các người không khứng nghe, Ta giơ tay ta ra, lại chẳng có ai chú ý; Nhưng các người đã bỏ hết lời khuyên dạy ta, không chịu lời quở trách ta; Nên trong lúc các người bị tai nạn, ta cũng sẽ chê cười, khi sự sợ hãi giáng cho các người, ắt ta sẽ nhạo báng; Khi sự sợ hãi các người xảy đến thành linh như gió bão, tai nạn xông vào các người như cơn trốt, và sự ngặt nghèo, khốn cực giáng trên các người. Bấy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng ta, nhưng ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm ta, nhưng không gặp được. Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va, cũng không muốn theo sự khuyên dạy ta, và chê bai các lời quở trách ta; Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê mưu chước của riêng mình. Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, và sự yên ổn của kẻ đại dốt sẽ làm hại cho chúng nó. Nhưng ai khứng nghe ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, được bình tịnh, không sợ tai họa nào.**

Khi Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Các người hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.** Ấy là Ngài

phán rằng Đức Chúa Trời đã thương xót dân Ngài và điều mà tuyển dân của Ngài đang phải ngồi trong bóng của sự chết, phải sợ hãi đó là vì họ đã bị thiếu hụt sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, tức là sự sáng thật của Nước Đức Chúa Trời đã không còn ở trong họ kể từ khi A-đam phạm tội, vì thế cho nên quyền lực của sự tối tăm đã lấn lướt họ, cầm buộc họ trong vòng tội mọi trọn đời. Vì Đức Chúa Trời đã phán qua các tội tổ của Ngài trải các đời về điều Ngài sẽ làm cho tuyển dân của Ngài, nhưng người ta đã không để ý, không tin và không trông đợi sự thương xót của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài đem sự giải cứu đến, nhưng hết thấy những người nào muốn nhận được sự giải cứu của Đức Chúa Trời thì người ấy phải ăn năn mọi tội lỗi của mình để nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời, bấy giờ Nước Thiên đàng sẽ được ban cho họ, vì Nước Thiên đàng đang ở ngay cạnh họ, nghĩa là họ chỉ cần giơ tay mình ra là có thể nhận lãnh được cho mình. Lời Chúa chép: **Các người hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.** Bản Kinh-Thánh King James version chép: **Repent<sup>G3340</sup>: for the kingdom<sup>G932</sup> of heaven<sup>G3772</sup> is at<sup>G1448</sup> hand<sup>G1448</sup>.**

Nghĩa là *hãy ăn năn, vì Nước Thiên đàng là ở rất gần, ngay trong tầm tay với của người ta.*

Chúa Jêsus đang đứng ngay trước mặt những người nào đến nghe Ngài giảng dạy và nếu người ta ăn năn tội lỗi mình, thì người ấy sẽ nhận được sự tha thứ, vì Chúa Jêsus đã phán rằng: **Vả, hầu cho các người biết rằng Con người ở thế gian có quyền tha tội.** (Ma-thi-ơ 9:6).

*Ăn năn nghĩa là gì và sự ăn năn có liên quan gì đến Nước Thiên đàng ?*

Trước hết chúng ta cần phải nhận biết Nước Thiên đàng đã từng thuộc về loài người từ lúc ban đầu, nhưng Nước Thiên đàng đã không còn hiện diện trên đất này theo như ý muốn ban đầu của Đức Chúa Trời vì tội lỗi của loài người.

Sáng thế ký 1:26-28: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 26 như sau: **And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let us make<sup>H6213</sup> man<sup>H120</sup> in our image<sup>H6754</sup>, after our likeness<sup>H1823</sup>; and let them have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over the cattle<sup>H929</sup>, and over all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup>, and over every<sup>H3605</sup> creeping<sup>H7431</sup> thing that creepeth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>.**

Nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người trong hình ảnh của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta rồi, hãy ban cho họ quyền thống trị, quyền cai trị, chi phối (qua các nguyên tắc, điều luật) trên loài cá của biển và trên loài chim bay trên khoảng không và trên loài thú vật và trên tất cả trái đất cùng trên các loài vật hay bò trên mặt đất.*

Một trong các dấu hiệu thuộc về Nước Thiên đàng đó là Đức Chúa Trời ban cho loài người *quyền thống trị* muôn vật trên đất này, là chữ mà bản Kinh-thánh tiếng Việt dịch là **quản trị** trong câu 26 trên, đó là chữ **dominion<sup>H7287</sup>** trong Bản Kinh-Thánh King James version và là chữ **רָדָה**-radah, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Quyền thống trị, quyền cai trị, quyền chi phối, quyền chế ngự qua các nguyên tắc, điều luật.*

Các quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu đó có điều kiện, đó là loài người chỉ có thể nhận được các quyền phép đó khi đã trở nên giống như hình ảnh của Đức Chúa Trời như Bản Kinh-Thánh King James version đã chép theo nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ: **בְּצַלְמֵנוּ כְּדְמוּתֵנוּ** - **after our likeness<sup>H1823</sup>.**

Khi A-đam vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời và làm theo thì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời ngự trên A-đam và A-đam được thông công với Đức Chúa Trời khi Ngài ngự đến thăm loài người tại vườn Ê-đen, nhưng khi A-đam nghe theo lời vợ, là Ê-va để ăn trái cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì tội lỗi đã vào trong loài người hết thấy và kể từ đó, sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đã phải trở về với Đức Chúa Trời chứ không còn ở trong loài người nữa.

Đức Chúa Trời đã vì lòng thương xót của Ngài mà trải qua nhiều giai đoạn để chuẩn bị kế hoạch cứu

chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và đến kỳ đã định, Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, đem họ vượt qua biển Đỏ dẫn họ vào nơi đồng vắng và tại núi Si-na-i, Ngài ban luật pháp công bình của Ngài cho họ, là luật pháp của sự sống và sự chết, sự phước hạnh và sự rửa sả và Đức Chúa Trời đã phán cho dân Y-sơ-ra-ên biết hãy chọn sự sống hầu cho họ và dòng dõi của họ được sống.

Sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã vào nhận lãnh xứ Ca-na-an đơm sữa và mật rồi, thì họ đã không còn vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài nữa và vì cố tội lỗi của họ mà sự vinh hiển của Đức Chúa Trời phải trở về với Ngài mà không còn ở với dân Y-sơ-ra-ên nữa.

**Thi-Thiên 7:6-7: Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nổi thịnh nộ mà trỗi dậy; Hãy dấy nghịch cùng sự giận hoả của kẻ hiệp tôi; Khá tỉnh thức mà giúp đỡ tôi; Ngài đã truyền định sự đoán xét rồi. Hỡi các dân tộc sẽ vây phủ tứ phía Ngài; Còn Ngài vì chúng phải trở lên cao.**

Khi Lời của Đức Chúa Trời bị xác thịt hãm ép thì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sẽ rời khỏi loài người và khi sự vinh hiển của Đức Chúa Trời không còn ở với loài người nữa thì quyền lực của sự tối tăm sẽ tràn ngập thế gian và người ta sẽ bị bắt làm tôi mọi cho tội lỗi.

**Sự ăn năn là giải pháp duy nhất để loài người nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời.**

Trong bản dịch tiếng Việt có chép nhiều lần chữ **ăn năn**, nhưng không phải tất cả các chữ đó đều mang đúng nghĩa **ăn năn** mà Đức Chúa Trời muốn loài người phải làm để nhận được sự tha thứ của Ngài.

Chữ ăn năn đúng với ý nghĩa của sự ăn năn mà Đức Chúa Trời muốn loài người phải làm để nhận được sự tha thứ tội lỗi mình, được chép trong 1 Các vua 8:46-51 trích lời cầu nguyện của vua Sa-lô-môn cầu nguyện với Đức Chúa Trời khi người làm lễ khánh thành đền thờ của Đức Giê-hô-va:

**“Khi chúng nó phạm tội cùng Chúa (vì không có người nào chẳng phạm tội) và Chúa nổi giận, phó chúng nó cho kẻ thù nghịch; khi họ bị bắt làm phu tù đến xứ của kẻ thù nghịch, hoặc xa hoặc gần, ví bằng trong xứ mà họ bị tù, họ nghĩ lại, ăn năn, và nài xin Chúa mà rằng: “Chúng tôi có phạm tội, làm điều gian ác, và cư xử cách dữ tợn;” nhược bằng tại trong xứ mà thù nghịch đã dẫn họ đến làm phu tù, họ hết lòng hết ý trở lại cùng Chúa, cầu nguyện cùng Ngài, mặt hướng về xứ mà Chúa đã ban cho tổ phụ họ, về thành mà Chúa đã chọn, và về đền mà tôi đã xây cất cho danh Chúa, thì xin Chúa ở trên trời, tức nơi Chúa ngự, hãy đủ nghe lời cầu nguyện nài xin của họ, và binh vực quyền lợi cho họ; tha cho dân Chúa tội lỗi và các sự trái mạng mà họ đã phạm cùng Ngài; xin Chúa khiến những kẻ bắt họ làm phu tù có lòng thương xót họ, vì dân Y-sơ-ra-ên vốn là dân sự Chúa, cơ nghiệp của Chúa, mà Chúa đã đem ra khỏi Ê-díp-tô, tức khỏi giữa lò sắt.”**

Chữ **ăn năn** được chép trong câu 47 này, đó là chữ 𐤀𐤍𐤏𐤍 - shuwb, số 7725 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự trở lại, sự quay trở lại, sự trở về... để được phục hồi lại mối quan hệ (hoặc thuộc thể hoặc thuộc linh);**

Dân Y-sơ-ra-ên đã hoàn toàn thuộc về Đức Chúa Trời kể từ khi họ được Ngài giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và để dân Y-sơ-ra-ên không bị ma quỷ bắt làm tôi mọi cho tội lỗi như các dân ngoại đã bị, thì Đức Chúa Trời đã ban luật pháp công bình của Ngài cho họ, hầu cho khi họ vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì họ sẽ nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống.

**Phục truyền luật lệ ký 15:15: Hãy nhớ rằng mình đã làm tôi mọi trong xứ Ê-díp-tô, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chuộc người; bởi cố ấy, ngày nay ta truyền cho người làm các điều này.**

**Phục truyền luật lệ ký 24:18: Khá nhớ rằng mình đã làm tôi mọi nơi xứ Ê-díp-tô, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chuộc người khỏi đó. Cho nên ta dặn biểu người phải làm như vậy.**

Vì sự nhân từ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng còn đến đời đời mà Đức Chúa Trời đã sẵn lòng tha thứ cho loài người và không chỉ tha thứ tội lỗi cho những người nào trở lại cùng Ngài mà Đức Chúa Trời còn sẵn lòng ban Thần của Ngài ngự trong những người ấy nữa, để tâm linh của những người ấy sẽ nhận được sự sống lại và được vào trong Nước Thiên đàng của Ngài, nghĩa là người ấy sẽ nhận được lại cho mình cơ nghiệp cứu rỗi và được kế tự Lời của Ngài.

**Châm ngôn 1:23: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kia, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.**

Đức Chúa Trời kêu gọi loài người trở lại với Ngài qua sự ăn năn hết thảy tội lỗi mình chiếu theo luật pháp công bình mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên.

Muốn được sạch tội lỗi mình, người tin Chúa phải nhận biết các tội lỗi mà mình đã phạm và người ta phải nhận tội và xưng các tội lỗi đó ra trước mặt Đức Chúa Trời với thái độ thành khẩn và nhận thức công việc đó là nghiêm trọng, vì nó liên quan đến sự sống đời đời của linh hồn mình và cánh cửa dẫn người ta đến với sự phước hạnh của Đức Chúa Trời.

Tội lỗi sẽ không bao giờ tự biến mất dù bằng bất kỳ cách thức nào, nó không giống như vật chất khi người ta vớt nó xuống dưới nước hay chôn sâu trong đất lâu ngày thì sẽ biến thành bùn, vì Lời của Đức Chúa Trời có chép: **Dầu người lấy hỏa tiêu và dùng nhiều diêm cường rửa mình, tội lỗi người cũng còn ghi mãi trước mặt ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy.** (Giê-rê-mi 2:22) và Đức Chúa Trời phán: **Hãy đi, xây về phía bắc, rao lên những lời này: Đức Giê-hô-va phán: Hỡi Y-sơ-ra-ên bội nghịch; hãy trở về! Ta sẽ không lấy nét mặt giận nhìn ngươi đâu, vì ta hay thương xót; ta chẳng ngậm giận đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy. Chấn người phải nhận lỗi mình: người đã phạm tội nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; người đã chạy khắp mọi ngả nơi các thần khác ở dưới mỗi cây xanh, mà không vâng theo tiếng ta, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Hỡi con cái bội nghịch, hãy trở về; vì ta là chồng ngươi. Trong vòng các ngươi, ta sẽ lựa mỗi thành một người, mỗi họ hai người, mà đem đến Si-ôn. Ta sẽ ban các kẻ chăn giữ vừa lòng ta cho các ngươi, các kẻ ấy sẽ lấy sự sáng suốt khôn ngoan mà chăn nuôi các ngươi.** (Giê-rê-mi 3:12-15)

Đức Chúa Trời đã từng tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên thấy quyền phép của Nước Thiên đàng hành động trong những người được Ngài ban ơn cho, như tiên tri Ê-li và tiên tri Ê-li-sê, để tuyển dân của Ngài nhớ đến Ngài và trở lại cùng Ngài mà nhận được các ơn của Ngài, nhưng các tiên tri đó đã không làm các phép lạ trong dân Y-sơ-ra-ên, vì cố họ không tin vào quyền phép của Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus đã tỏ điều này ra khi Ngài giảng dạy tại nhà hội nơi thành Na-xa-rét.

**Lu-ca 4:16-30: Đức Chúa Jêsus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài mở ra, gặp chỗ có chép rằng: Thần của Chúa ngự trên ta: Vì Ngài đã xức dầu cho ta dặng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, Kẻ mù được sáng, Kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa. Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các ngươi mới vừa nghe đó. Ai nấy đều làm chứng về Ngài, lấy làm lạ về các lời đầy ơn lành từ miệng Ngài ra, và nói rằng: Có phải con Giô-sép chăng? Ngài phán rằng: Chắc các ngươi lấy lời tục ngữ này mà nói cùng ta rằng: Hỡi thầy thuốc, hãy tự chữa lấy mình; mọi điều chúng ta nghe ngươi đã làm tại Ca-bê-na-um, thì cũng hãy làm tại đây, là quê hương ngươi. Ngài lại phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, không có một đấng tiên tri nào được trọng đãi trong quê hương mình. Ta nói thật cùng các ngươi, về đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong ba năm sáu tháng, cả xứ bị đói kém, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều đàn bà góa; dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám họ, nhưng được sai đến cùng một đàn bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-đôn. Trong đời đấng tiên tri Ê-li-sê, dân Y-sơ-ra-ên cũng có nhiều kẻ mắc tật phong; song không có ai lành sạch được, chỉ Na-a-man, người xứ Sy-ri mà thôi. Ai nấy ở trong nhà hội nghe những điều đó, thì tức giận lắm. Họ đứng dậy kéo Ngài ra ngoài thành, đưa Ngài lên đến chót núi, là nơi họ xây thành ở trên, để quăng Ngài xuống; song Ngài qua giữa bọn họ và đi khỏi.**

Nước Thiên đàng không đến với xác thịt của người ta, nhưng đến với tâm linh của những người xứng đáng. Sự ăn năn của xác thịt người ta là điều kiện duy nhất giúp cho tâm linh của người đó nhận được sự giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt của người ta mà đồn luỹ nơi tâm trí của người phạm tội.

Khi một người ăn năn (tức là xưng ra các tội lỗi mà người ấy đã phạm) thì ấy là người đó đã công bố trước các thế lực của loài người và thế giới thần linh rằng, luật pháp của Đức Chúa Trời là Chúa, là Vua trên cuộc đời của người ấy. Dù người ấy không nhìn thấy Đức Chúa Trời nhưng khi môi miệng người ấy tôn cao Lời của Đức Chúa Trời qua sự ăn năn xưng ra các tội lỗi mình, tức là những sự mà người ấy đã làm, đã nói, đã hành động nghịch lại luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, là luật pháp mà Đức Chúa Trời đã bắt trời và đất phải làm chứng trong ngày Ngài ban luật pháp đó cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, thì người ấy sẽ nhận được sự tha tội, bởi vì người ấy đã tin vào Lời của Đức Chúa Trời và có cầu xin Ngài

cứu chuộc mình.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Rô-ma 10:11-13: **Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.**

Nước Thiên đàng vốn thuộc về loài người từ lúc ban đầu, nghĩa là thuộc về những người được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, giống như Đức Chúa Trời.

Tội lỗi đã cướp đi sự công bình của loài người, nghĩa là cướp đi quyền hợp pháp làm con Đức Chúa Trời của loài người. Nhưng Đức Chúa Trời đã tìm được giá cứu chuộc cho loài người và nếu loài người nghe theo Lời của Đức Chúa Trời mà hết lòng trở lại cùng Ngài, thì Đức Chúa Trời sẽ trả lại cho người ta sự công bình đó và người ta sẽ được đứng trước mặt Đức Chúa Trời mà ngợi khen Ngài.

Gióp 33:14-28: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gồm ghêếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.”**

Sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời ban cho loài người đó chỉ có thể hoàn thành khi người tin Chúa hành động hợp tác với Đức Chúa Trời thông qua sự vâng phục và làm theo Lời của Đức Chúa Trời và noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, chứ không phải như người ta nghĩ rằng, sự cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Cứu Chúa của cuộc đời mình như người ta vẫn làm theo luật pháp đã định rằng: **Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu;**

Để người tin Chúa có thể noi theo Đức Thánh-Linh và vâng giữ được luật pháp của Đức Chúa Trời, là công việc mà xác thịt của người tin Chúa phải làm, thì người tin Chúa cần phải nhờ cậy sự giúp đỡ của Đức Thánh-Linh, nhưng Đức Thánh-Linh không hành động trực tiếp trên xác thịt của người ta được, vì xác thịt của người ta không nhận biết Ngài, vì Ngài là Thần Linh tối cao và Ngài là Thần Linh Thánh khiết của Đức Chúa Trời nên Ngài không thể hành động trực tiếp với xác thịt của người ta (vì *xác thịt của người ta là không thánh khiết đủ để đến gần Ngài*).

Đức Chúa Trời đã tìm được giá cứu chuộc loài người và công việc của giá cứu chuộc đó được tiến hành theo một nguyên tắc, đó là người tin Chúa sẽ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh nếu người đó tin nhận Con một Đức Chúa Trời làm Chúa của cuộc đời mình và chính Con một Đức Chúa Trời sẽ là Đấng bảo lãnh cho người ấy ở trước mặt Đức Chúa Trời, hầu cho nhờ được sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời mà người ấy mới nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh. Khi tâm linh của người tin Chúa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh thì bấy giờ tâm linh của người ấy mới được sự sống lại, nghĩa là được tái sanh. Khi tâm linh của người tin Chúa được tái sanh thì người ấy phải được nuôi dưỡng

bằng sữa thiêng của Đạo, tức là Lẽ thật (cũng được gọi là bánh và nước hằng sống) của Đức Chúa Trời. Nhờ sữa thiêng của Đạo, tức là quyền phép của Lẽ thật mà người ấy được lớn lên trong sự được dạy dỗ, đào tạo, huấn luyện bởi Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ hành động trong Hội-thánh thật của Ngài, như Lời Chúa có chép: **Ấy chính Ngài đã cho người nầy làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.** (Ê-phê-sô 4:11-13).

Nước Thiên đàng sẽ được ban cho những người tin Chúa chịu những sự thử thách mà hết thấy mọi người tin Chúa đều phải trải qua, hầu cho hết thấy đều kinh nghiệm được Nước Đức Chúa Trời như vua Đa-vít đã viết trong Thi-Thiên 145 vậy và như Chúa Jêsus đã phán với môn đồ của Ngài rằng:

**Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Chúa Jêsus đã phán về nguyên tắc làm thế nào để nhận được sự ban cho Nước Thiên đàng của Ngài:

**Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Sự tái sanh của tâm linh và sự tiếp nhận sự ban cho Nước Thiên đàng là điều kiện quan trọng để sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời ban cho những người tin đến Lời của Ngài và Danh của Con một Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ được hoàn thành cách trọn vẹn cho mọi người tin Chúa.

Một khi người tin Chúa còn sống trong thân thể xác thịt mình trên đất này, thì người tin Chúa phải cần nương cậy hoàn toàn vào trong Nước Thiên đàng (hay còn được gọi là Nước Đức Chúa Trời), bởi vì Nước Thiên đàng là nền tảng của quyền phép, là quyền phép của Đức Chúa Trời, Vua chí cao, là quyền tể trị của Đức Chúa Trời trên muôn vật, trên không gian, thời gian và trong mọi sự.

Khi tâm linh của người ta đã vào được Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời) thì bấy giờ cuộc đời của người ấy (*trong thuộc thể*) mới được vào trong sự yên nghỉ mà Đức Chúa Trời đã dành cho, bởi vì trong trận chiến thuộc linh này, thân thể xác thịt của người ta không thể thắng được quyền lực của ma quỷ, bởi vì chúng vô hình. Nhưng trong Nước Đức Chúa Trời, tâm linh của người tin Chúa được cùng với Đấng Christ cai trị và sự cai trị trước hết được làm cho chính thân thể xác thịt của người tin Chúa, khiến cho người đó được trở nên người mới.

**2 Cô-rinh-tô 5:17-18: Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, thì nấy là người dựng nên mới; những sự cũ đã qua đi, nầy mọi sự đều trở nên mới. Mọi điều đó đến bởi Đức Chúa Trời, Ngài đã làm cho chúng ta nhờ Đấng Christ mà được hòa thuận lại cùng Ngài, và đã giao chức vụ giảng hòa cho chúng ta.**

Để sự ăn năn được hoàn thành, người tin Chúa phải nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời và vâng phục luật pháp ấy. Người tin Chúa phải nhờ Đức Thánh-Linh mà nhận biết được những tội lỗi kín giấu trong quá khứ và bởi sự cảm động của Đức Thánh-Linh mà người tin Chúa được sự dạn dĩ xưng ra tất cả mọi tội lỗi do mình gây ra (hoặc những tội lỗi của tổ phụ mà mình nhận biết được hoặc do Đức Thánh-Linh tỏ ra), không phải xưng với người khác nhưng là ở trước mặt Đức Chúa Trời, tùy theo mạng lệnh của Chúa.

**1 Giăng 1:9: Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác.**

**Gia-cơ 5:16: Vậy, hãy xưng tội cùng nhau, và cầu nguyện cho nhau, hầu cho anh em được lành bệnh: người công bình lấy lòng sốt sắng cầu nguyện, thật có linh nghiệm nhiều.**